

Số: **164/2026/QĐST-DS**

Vĩnh Long, ngày 04 tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026 các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 536/2026/TLST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**;

Trụ sở: **Số B, đường L, phường G, thành phố Hà Nội**.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** – Chức vụ: Tổng Giám Đốc;

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Nguyễn Ngọc T** – Trưởng phòng khách hàng **A chi nhánh C**.

Địa chỉ liên hệ: **Ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long**.

- Bị đơn:

+ Ông **Nguyễn Lâm V1**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: **C ấp B, xã P, tỉnh Vĩnh Long**.

+ Bà **Nguyễn Thị Ngọc Á**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: **D tổ G, khu phố D, thị trấn T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông **Nguyễn Lâm V1** và bà **Nguyễn Thị Ngọc Á** đồng ý liên đới thanh toán cho **Ngân hàng N** toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh tính đến hết ngày 27/7/2026 là 549.135.806 (Năm trăm bốn mươi chín triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, không trăm tám mươi sáu) đồng, trong đó số tiền gốc là 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng; lãi trong hạn là: 38.057.462 (Ba mươi tám triệu, không trăm năm mươi bảy nghìn, bốn trăm sáu mươi hai) đồng; lãi quá hạn là 10.253.425 (Mười

triệu, hai trăm năm mươi ba nghìn, bốn trăm hai mươi lăm) đồng; lãi chậm trả là 824.919 (T1 trăm hai mươi bốn triệu, chín trăm mười chín) đồng.

2.2. Ông Nguyễn Lâm V1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Á còn phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số: 7108-LAV-202400683 ngày 30/01/2024 được ký giữa Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C – PGD Thành Triệu với ông Nguyễn Lâm V1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Á kể từ ngày 28/7/2026 cho đến khi trả xong nợ cho Ngân hàng N.

2.3. Trường hợp ông Nguyễn Lâm V1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Á không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 202300683/HĐTC ngày 30 tháng 01 năm 2024 được ký giữa Ngân hàng N – Chi nhánh huyện C – PGD Thành Triệu với ông Nguyễn Lâm V1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Á; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa số 461, tờ bản đồ số 4 đứng tên ông Nguyễn Lâm V1; Diện tích: 1.294,7m²; Địa chỉ thửa đất: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là phường S, tỉnh Vĩnh Long).

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50%, ông Nguyễn Lâm V1 và bà Nguyễn Thị Ngọc Á phải nộp là 12.982.700 (Mười hai triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, bảy trăm) đồng.

Thi hành án dân sự tỉnh V hoàn lại cho Ngân hàng N số tiền 12.729.000 (Mười hai triệu, bảy trăm hai mươi chín nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012555 ngày 25/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- VKSND Khu vực 5 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Võ Thị Cẩm Trang